

Số: TVHN-319/DBQG

Hà Nội, ngày 15 tháng 11 năm 2025

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Lưu vực sông Hồng

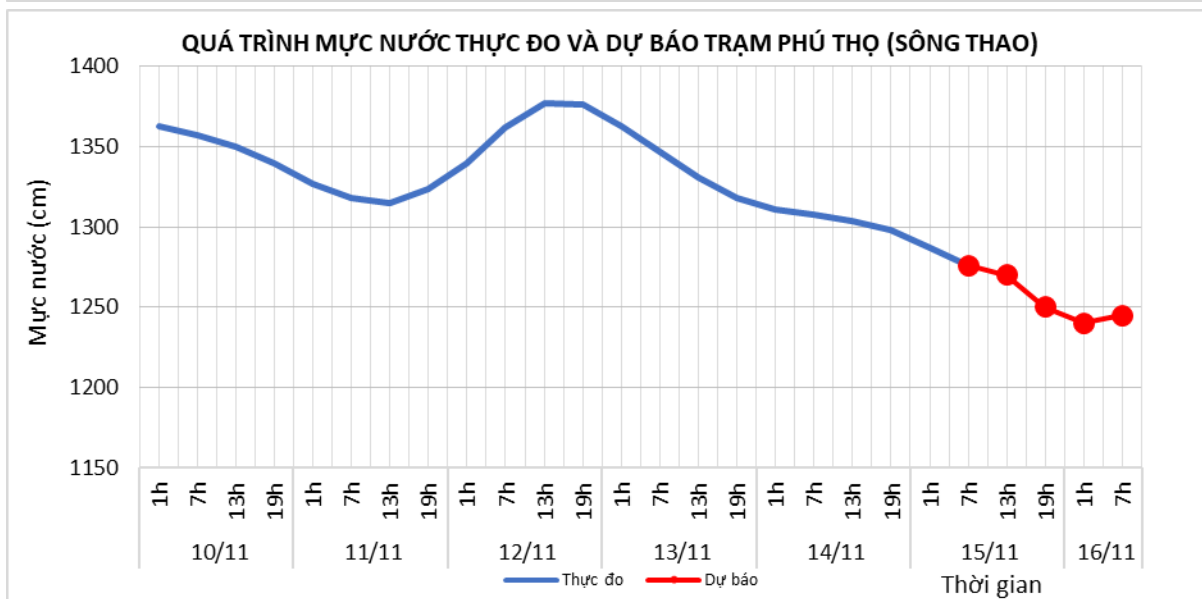
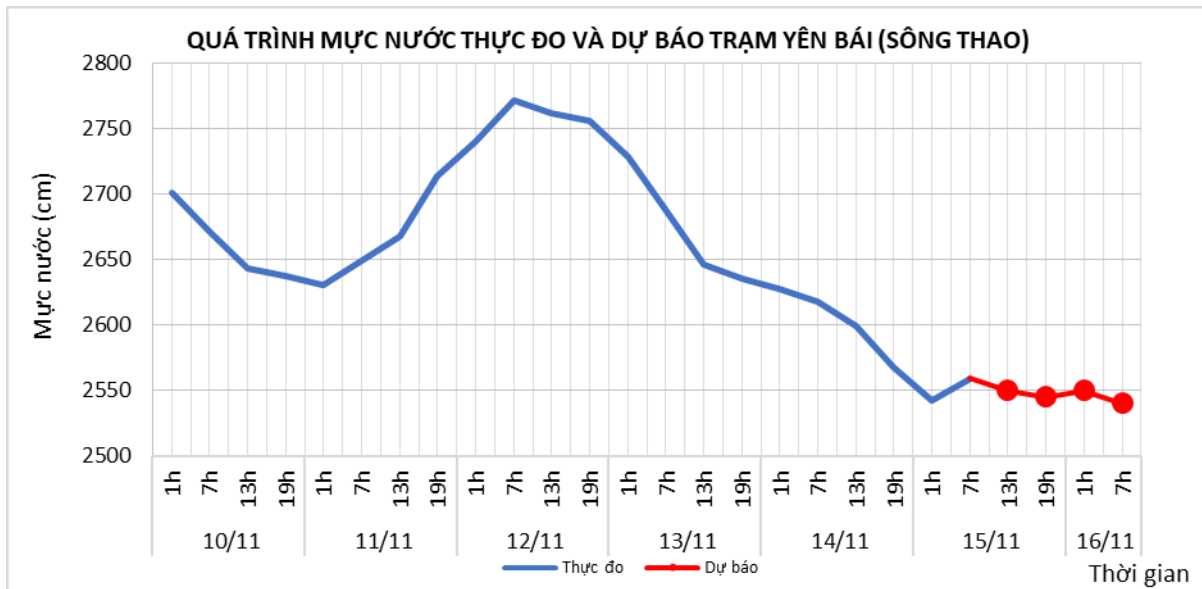
1.1. Sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ đang xuống.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ sẽ biến đổi chậm.



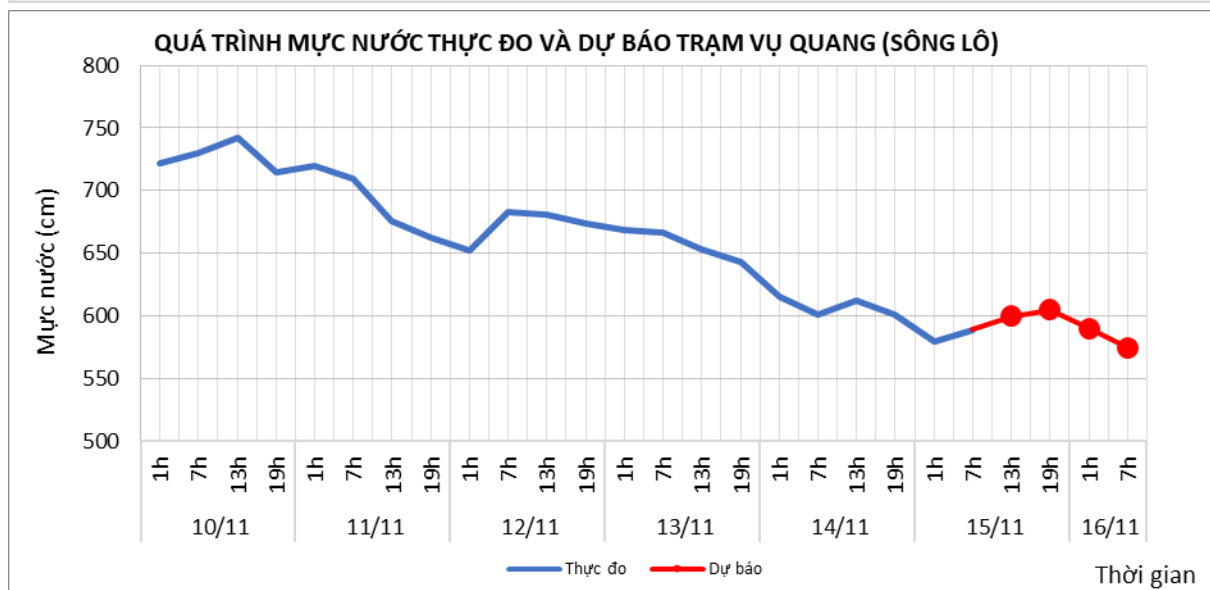
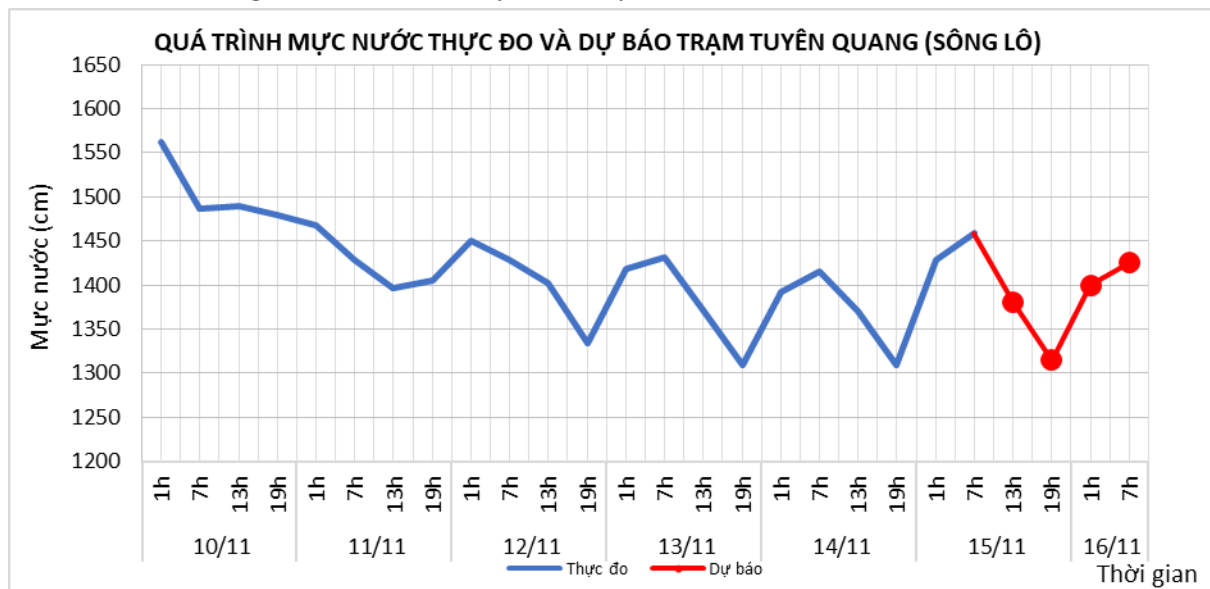
1.2. Sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang đang dao động do chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang sẽ tiếp tục dao động và chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên.



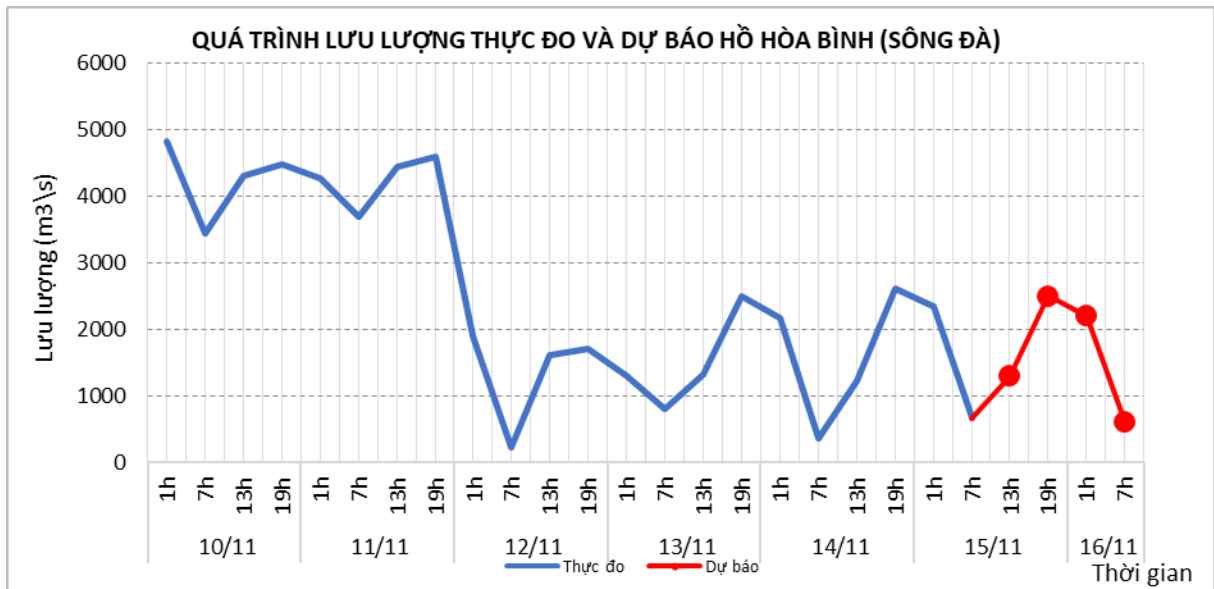
1.3. Sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.



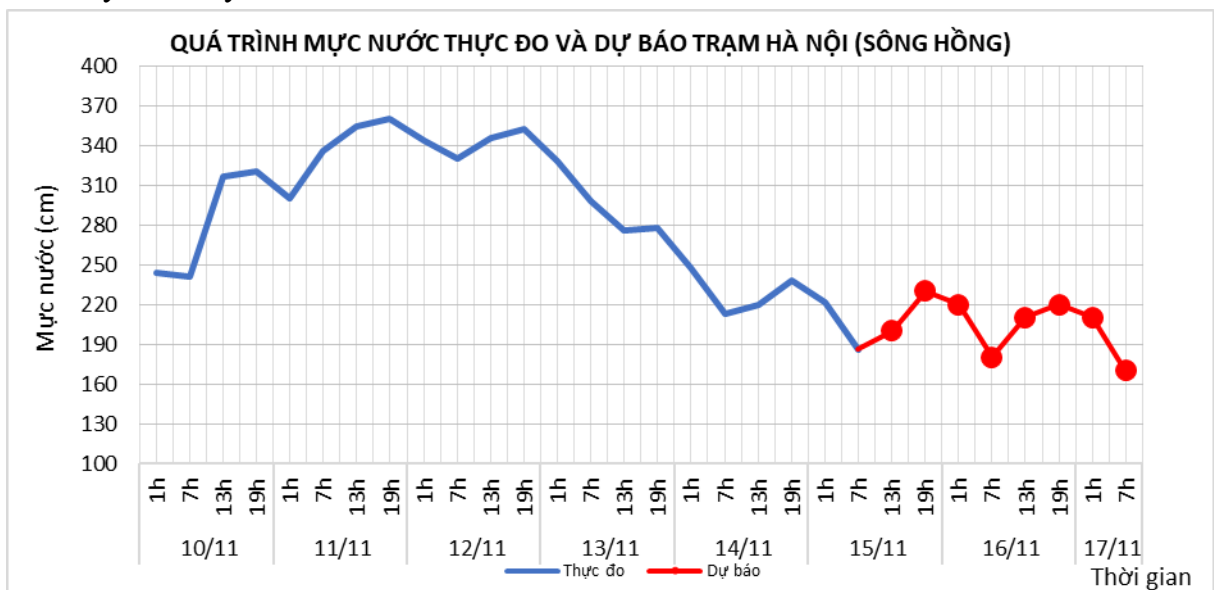
1.4. Sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Hồng đang dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm Hà Nội sẽ biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng điều tiết thủy điện tuyến trên.



2. Lưu vực sông Thái Bình

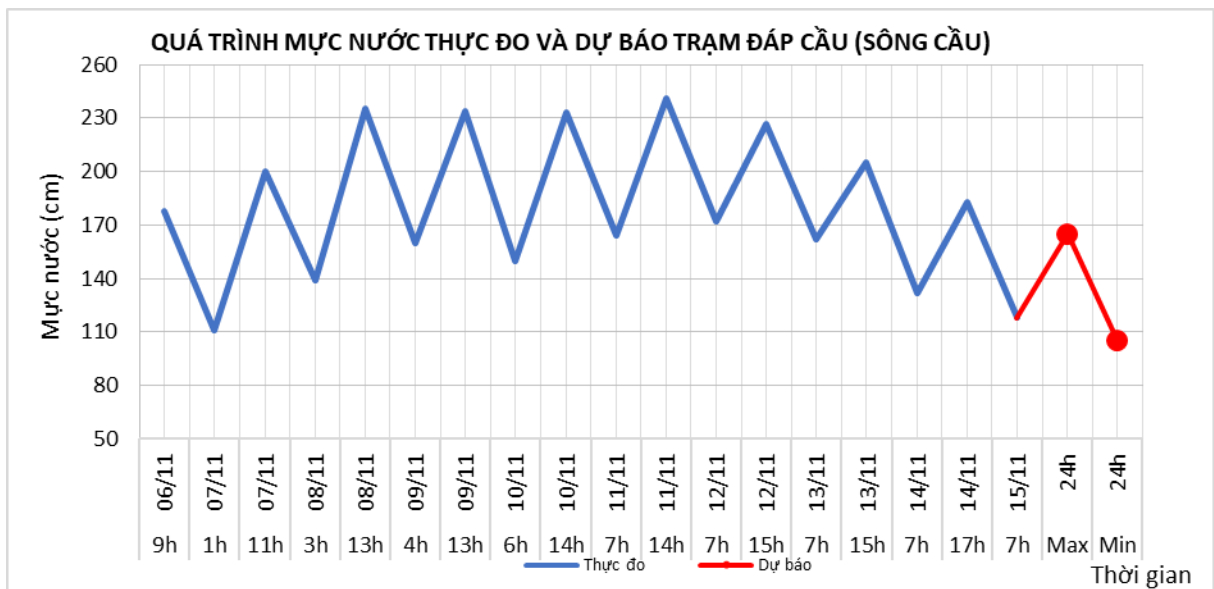
2.1. Sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Cầu tại trạm Đáp Cầu đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cầu tại trạm Đáp Cầu tiếp tục dao động theo thủy triều.



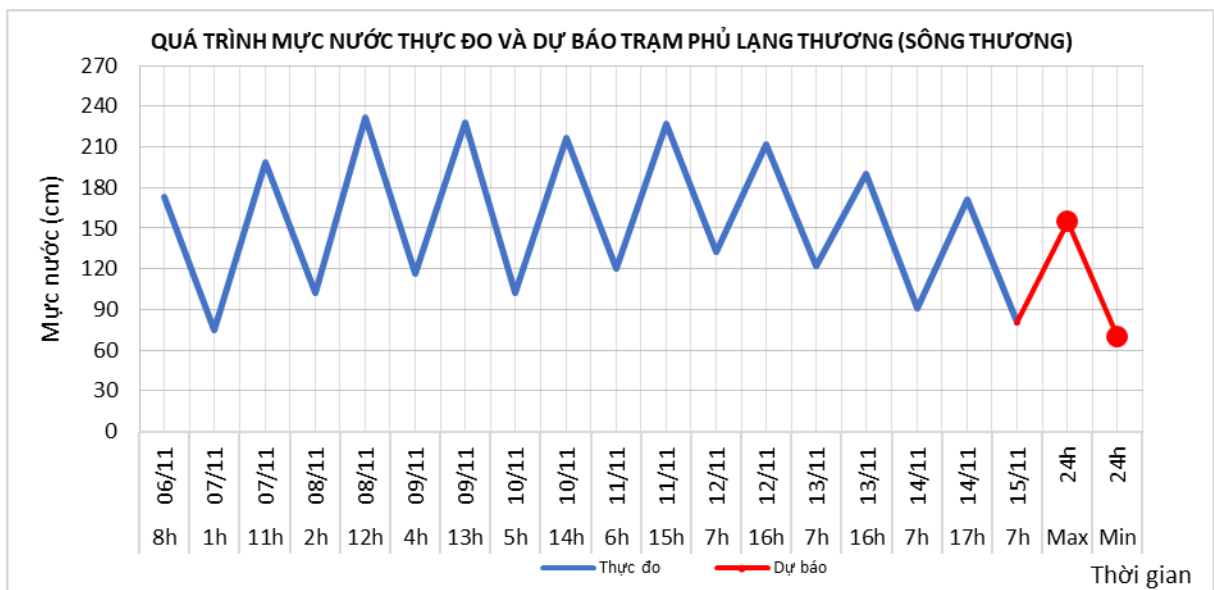
2.2. Sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương sẽ biến đổi chậm ảnh hưởng thủy triều.



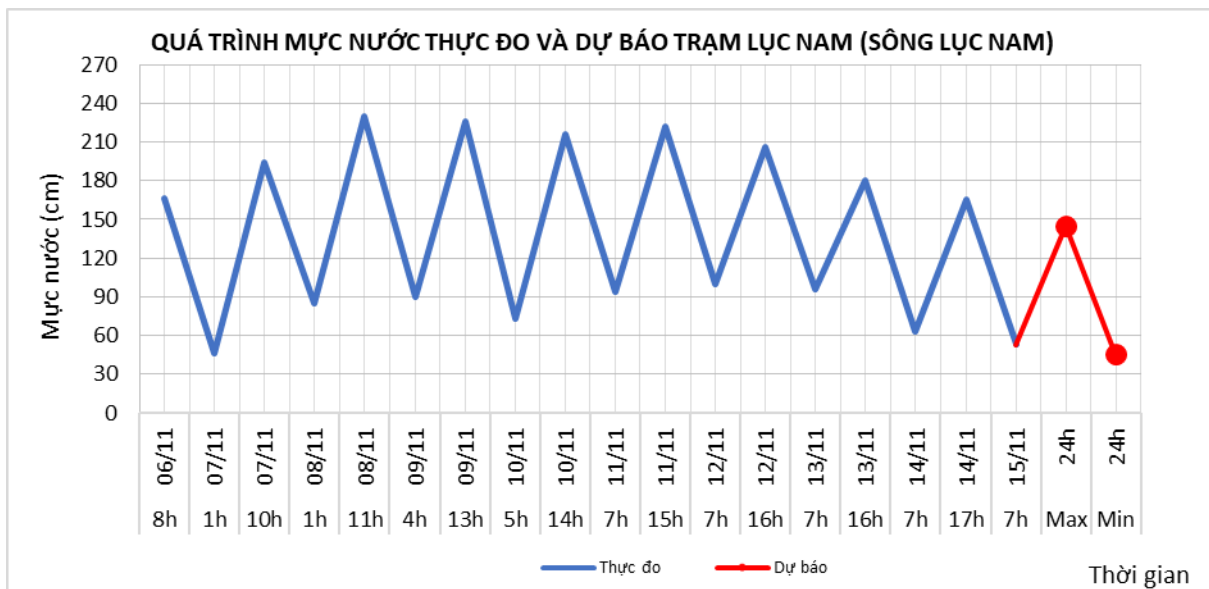
2.3. Sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Lục Nam tại trạm Lục Nam đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Lục Nam tại trạm Lục Nam tiếp tục dao động theo thủy triều.



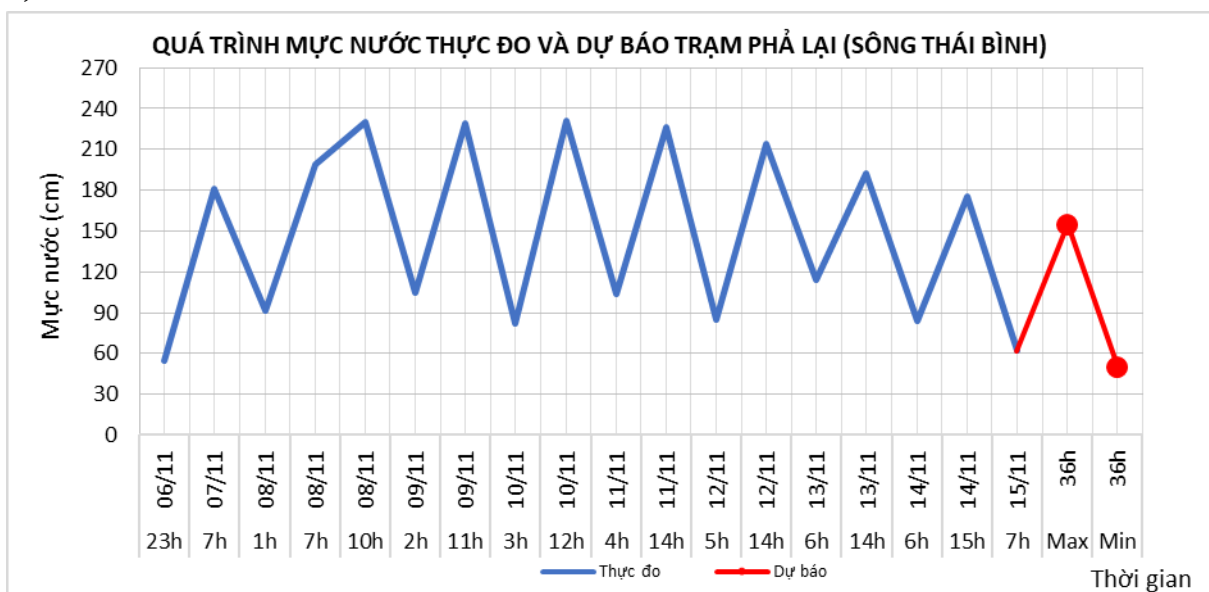
2.4. Sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thái Bình đang dao động theo ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại dao động theo ảnh hưởng của thủy triều. Trong 36h tới, mức nước tại trạm Phả Lại dự báo cao nhất là 1,55m; thấp nhất là 0,50m.



3. Các lưu vực sông thuộc khu vực Bắc Trung Bộ

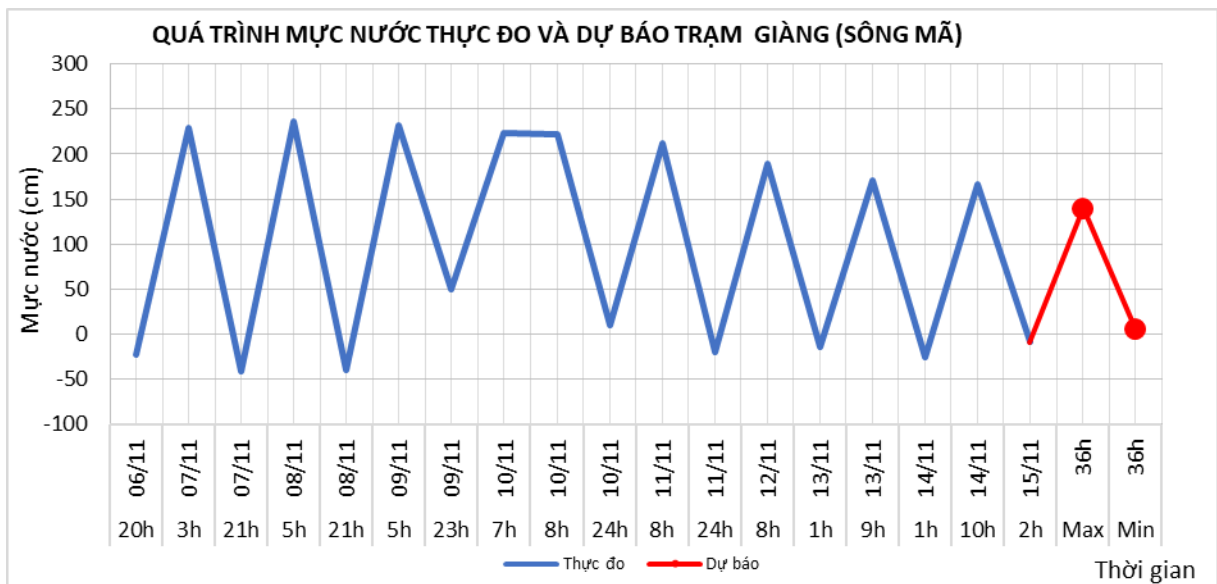
3.1. Sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.



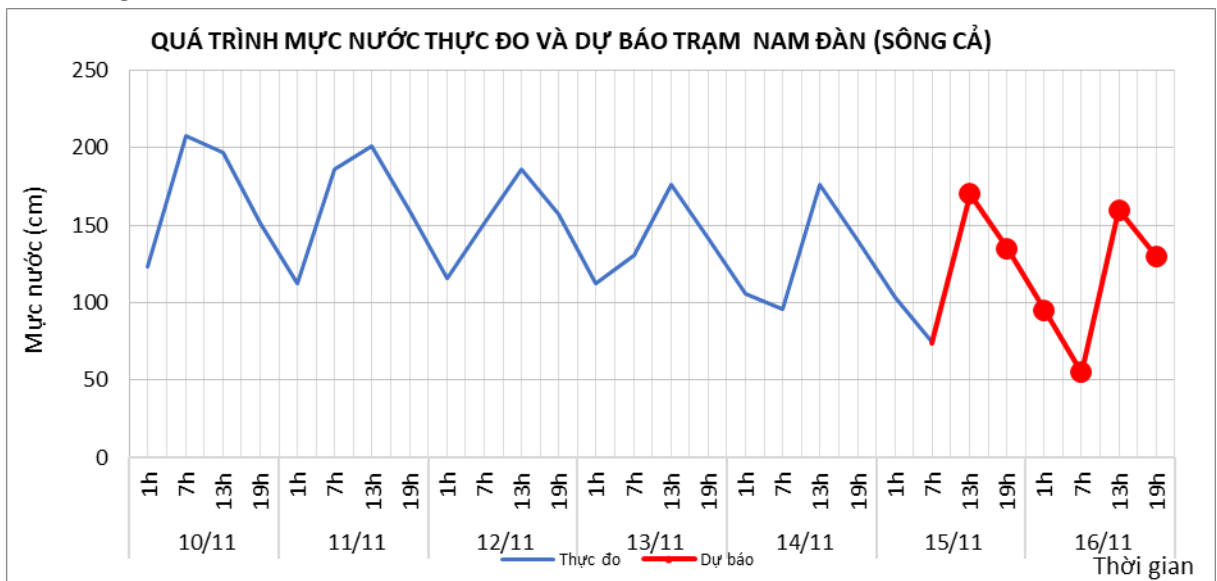
3.2. Sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.



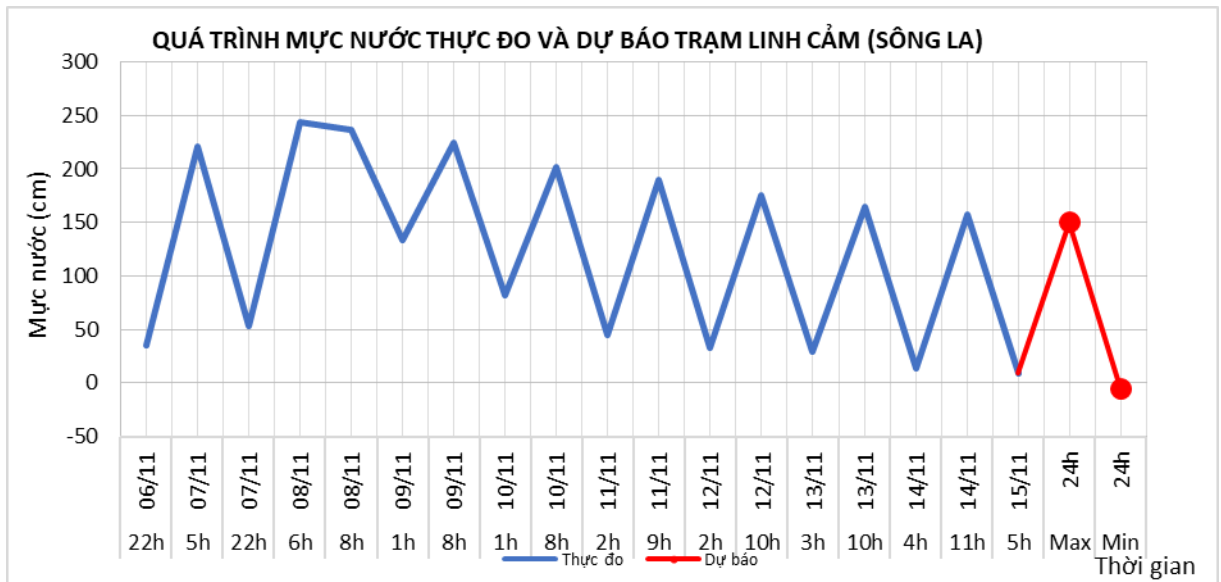
3.3. Sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.



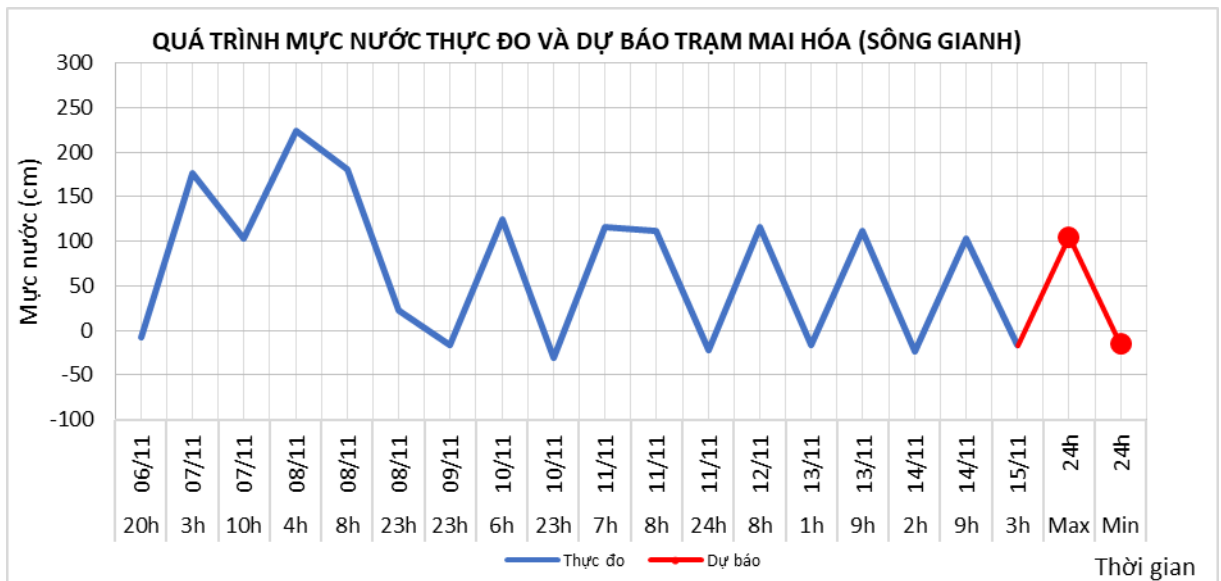
3.4. Sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Gianh biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Gianh tiếp tục biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.



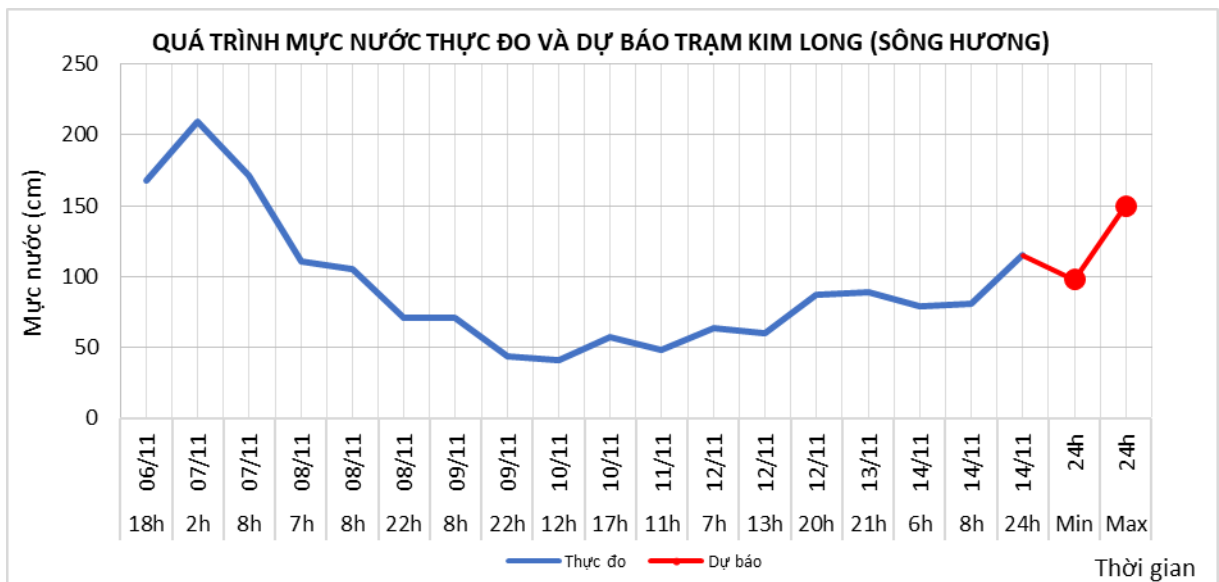
3.5. Sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hương dao động theo điều tiết hồ chứa ở mức BĐ1.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hương tiếp tục dao động theo điều tiết hồ chứa ở mức BĐ1 đến trên BĐ1.



4. Các lưu vực sông thuộc khu vực Nam Trung Bộ

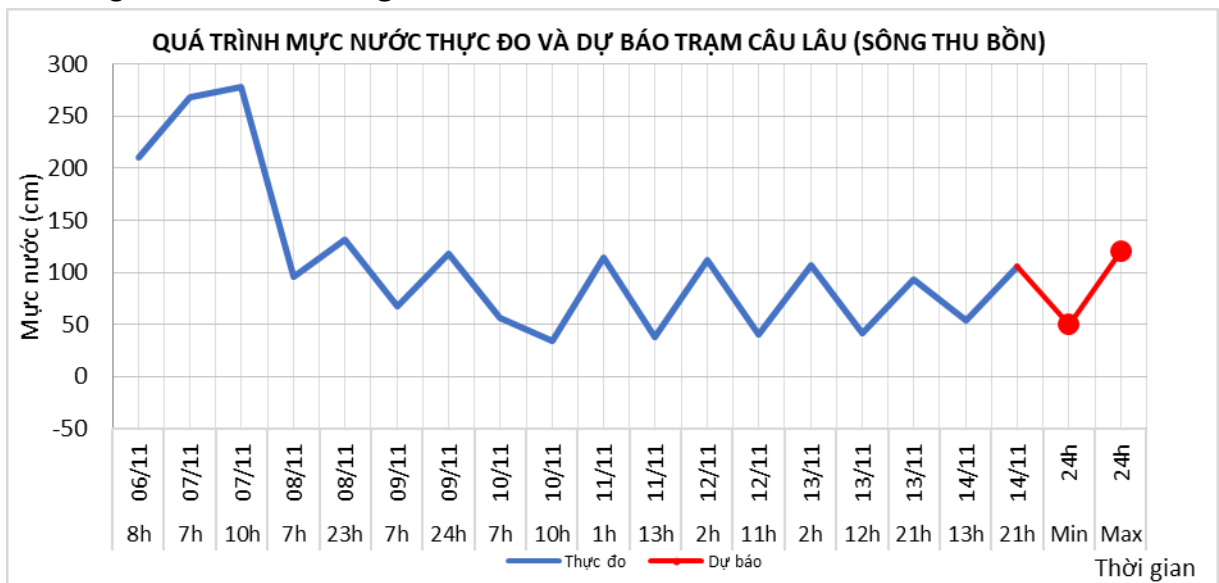
4.1. Sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Vu Gia và trung, thượng lưu sông Thu Bồn có dao động, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Vu Gia và trung, thượng lưu sông Thu Bồn khả năng có dao động, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.



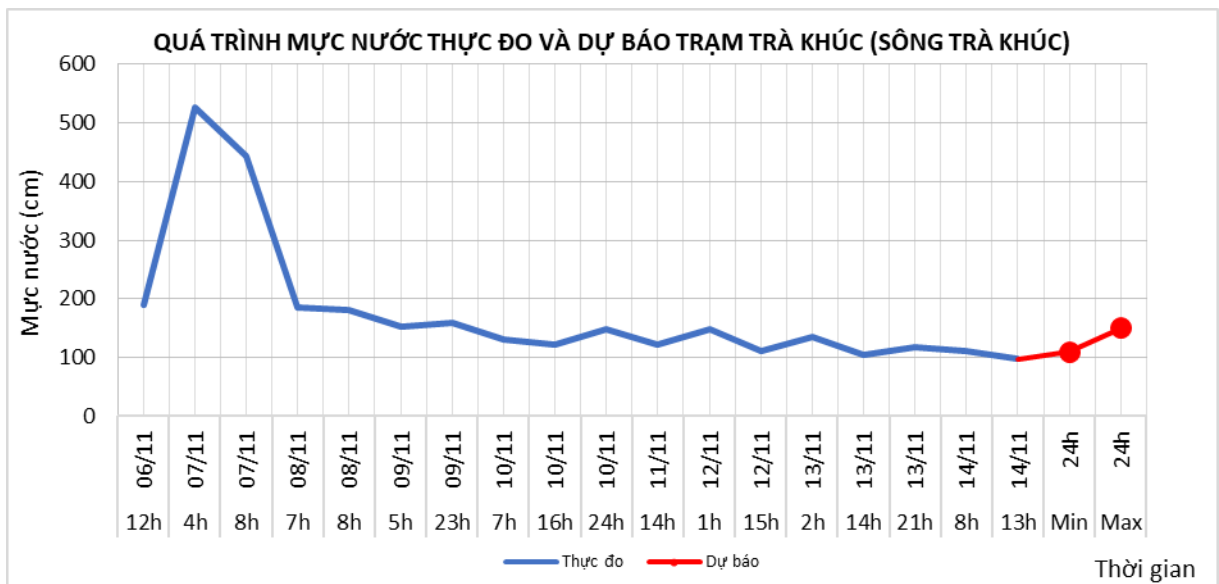
4.2. Sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Trà Khúc biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Trà Khúc khả năng có dao động.



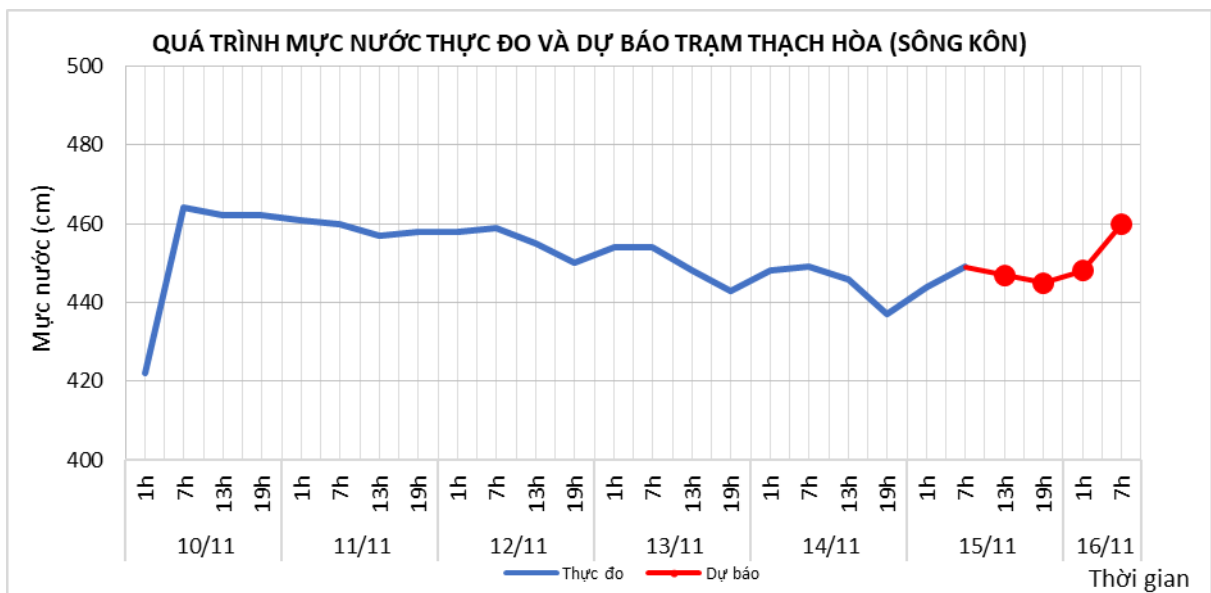
4.3. Sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Kôn đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Kôn tiếp tục biến đổi chậm với xu thế lên.



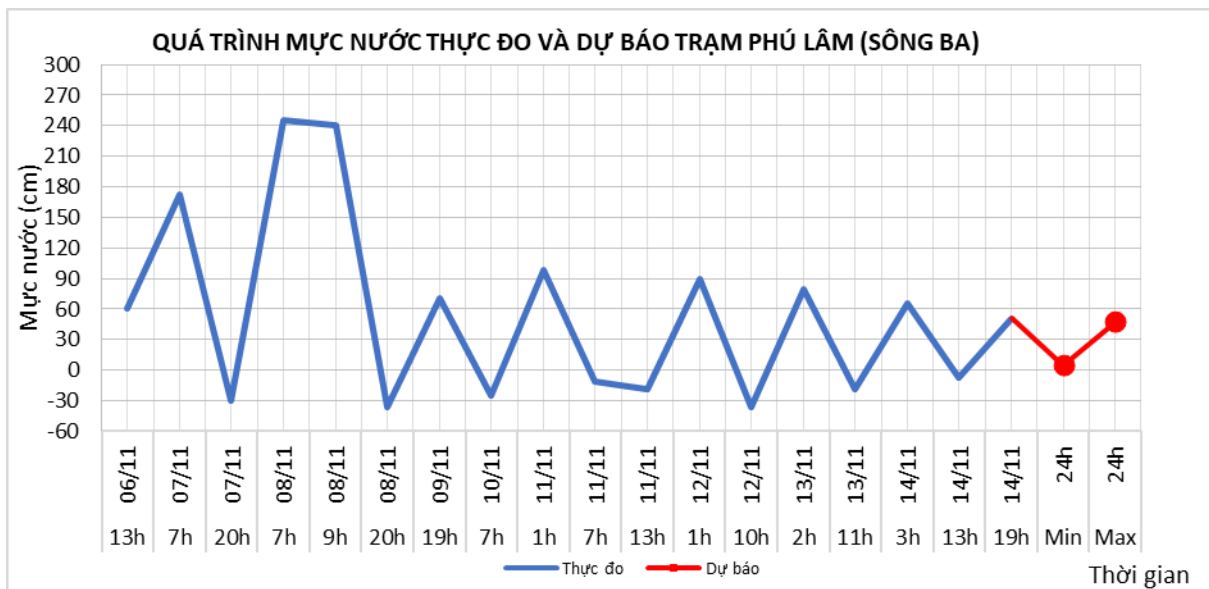
4.4. Sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu trên sông Ba tại trạm Phú Lâm dao động theo điều tiết của hồ chứa và ảnh hưởng thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mức nước trên sông Ba tại trạm Phú Lâm động theo điều tiết của hồ chứa và ảnh hưởng thủy triều.



5. Các lưu vực sông thuộc khu vực Đông Nam Bộ

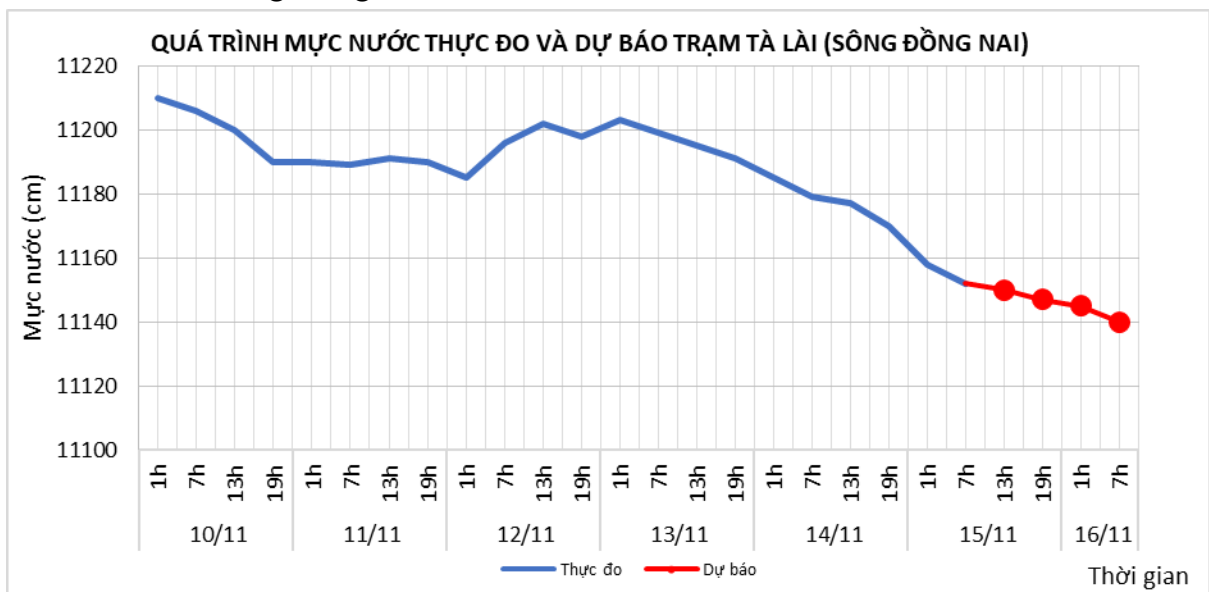
5.1. Sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Đồng Nai biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Đồng Nai biến đổi chậm.



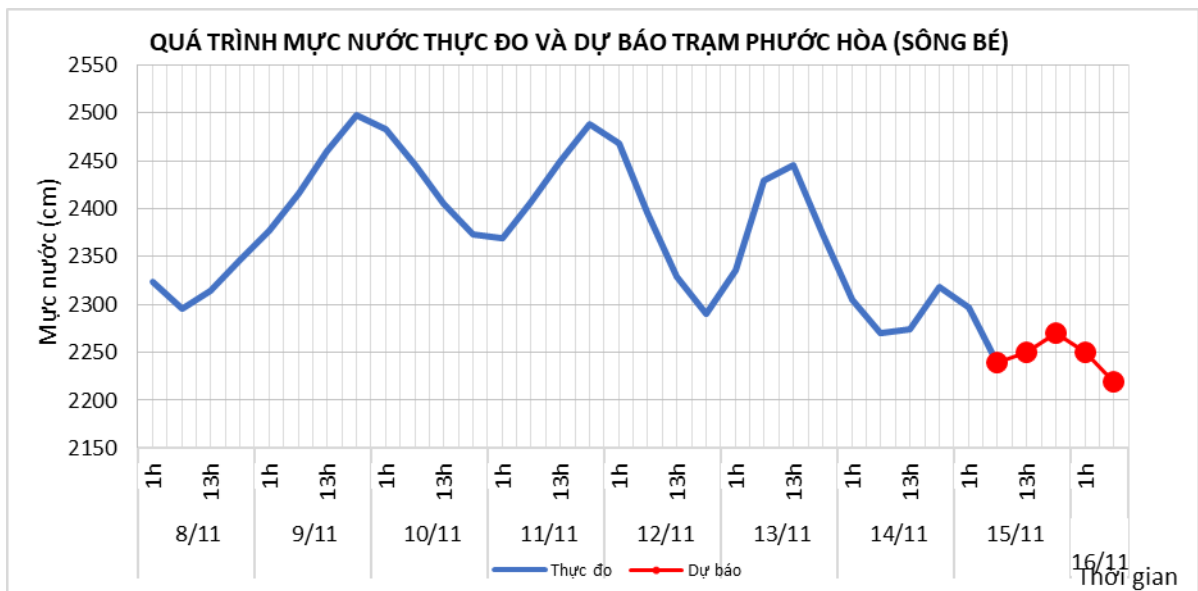
5.2. Sông Bé

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Bé biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Bé tiếp tục biến đổi chậm.



6. Lưu vực sông Mê Công

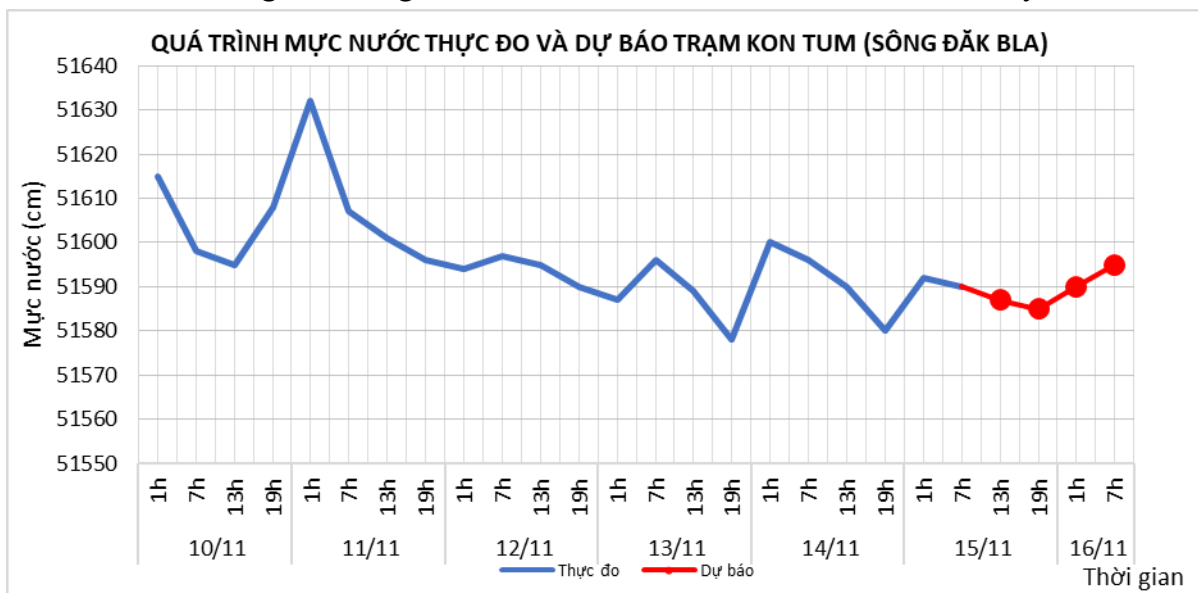
6.1. Sông Đắk Bla

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước các sông dao động theo vận hành điều tiết của các hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước các sông dao động theo vận hành điều tiết của các hồ chứa thủy điện.



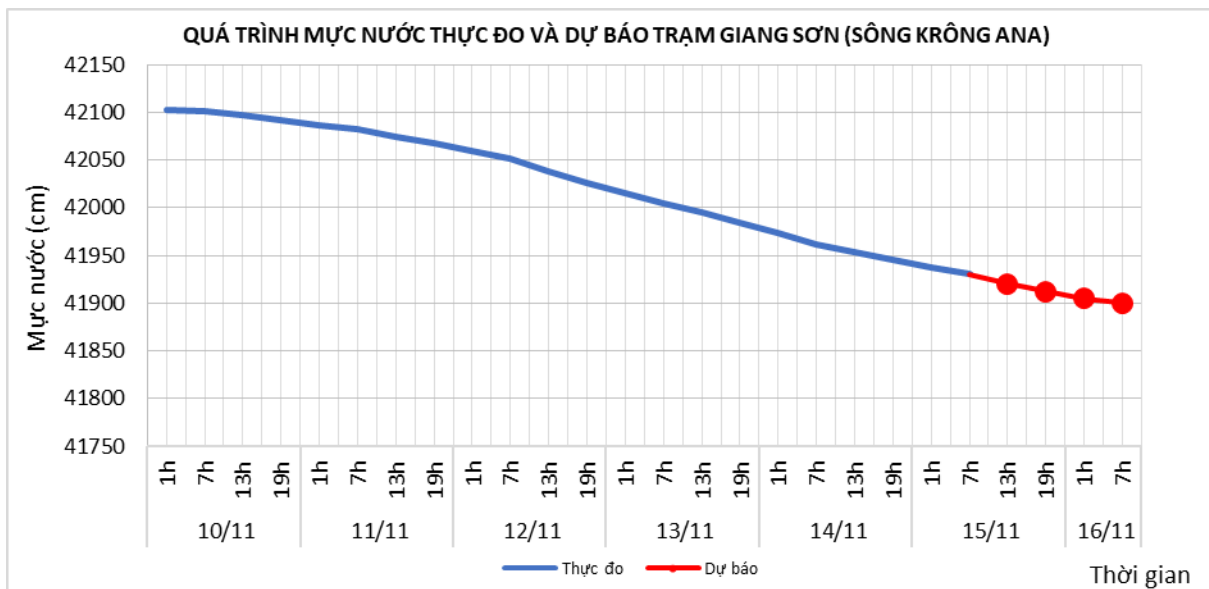
6.2. Sông Krông Ana

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Krông Ana đang xuống. Mức nước hạ lưu sông Srêpôk dao động ở trên mức BĐ1 do ảnh hưởng điều tiết thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Krông Ana tiếp tục xuống. Mức nước hạ lưu sông Srêpôk tiếp tục dao động ở trên mức BĐ1 do ảnh hưởng điều tiết thủy điện tuyến trên.



Cảnh báo: Từ ngày 16 đến ngày 20/11, trên các sông từ Quảng Trị đến Đắk Lắk và Khánh Hòa có khả năng xuất hiện 01 đợt lũ. Trong đợt lũ này đỉnh lũ trên sông Bồ, sông Hương (thành phố Huế); sông Vu Gia-Thu Bồn (thành phố Đà Nẵng); sông Trà Khúc, sông Vệ, sông Sê San (Quảng Ngãi); sông Kôn, thượng lưu sông Ba (Gia Lai), hạ lưu sông Ba, sông Kỳ Lộ (Đắk Lắk), sông Dinh Ninh Hòa (Khánh Hòa) lên mức BĐ2-BĐ3, có sông trên BĐ3; sông An Lão, sông Kiến Giang, Thạch Hãn (Quảng Trị), sông Lại Giang (Gia Lai), sông Không Ana, Srêpôk (Đắk Lắk), sông Cái Phan Rang, sông Cái Nha Trang (Khánh Hòa) lên mức BĐ1-BĐ2 và trên BĐ2.

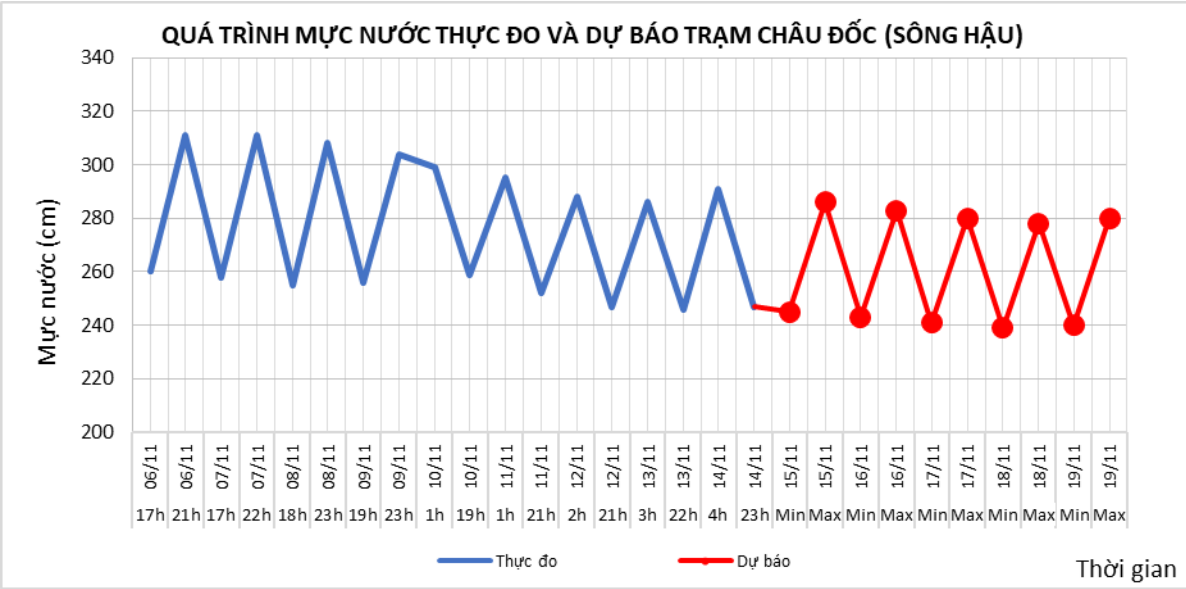
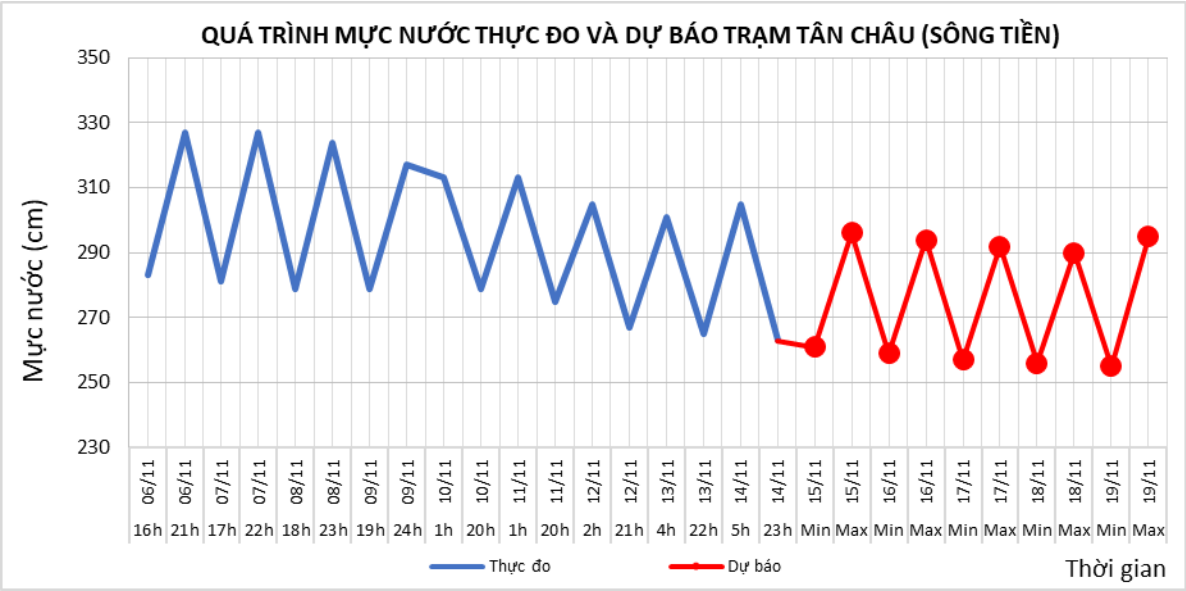
6.3. Sông Cửu Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Mức nước cao nhất ngày 14/11 trên sông Tiền tại trạm Tân Châu 3,05m, trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc 2,91m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Đến ngày 19/11, mức nước cao nhất ngày trên sông Tiền tại trạm Tân Châu ở mức 2,95m; trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc ở mức 2,80m.



II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-14/11	19h-14/11	1h-15/11	7h-15/11	13h-15/11		19h-15/11		1h-16/11		7h-16/11		13h-16/11		19h-16/11		1h-17/11		7h-17/11	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	1233	2613	2334	658	1300	📈	2500	📈	2200	📉	600	📉								
Thao	Yên Bái	2599	2568	2542	2559	2550	📉	2545	📉	2550	📈	2540	📉								
Thao	Phú Thọ	1304	1298	1287	1276	1270	📉	1250	📉	1240	📉	1245	📈								
Lô	Tuyên Quang	1370	1310	1428	1459	1380	📉	1315	📉	1400	📈	1425	📈								
Lô	Vụ Quang	612	601	580	589	600	📈	605	📈	590	📉	575	📉								
Hồng	Hà Nội	220	238	222	186	200	📈	230	📈	220	📉	180	📉	210	📈	220	📈	210	📉	170	📉
Cả	Nam Đàn	176	140	103	74	170	📈	135	📉	95	📉	55	📉	160	📈	130	📉				
Kôn	Thanh Hòa	446	437	444	449	447	📉	445	📉	448	📈	460	📈								
Đồng Nai	Tà Lài	11177	11170	11158	11152	11150	📉	11147	📉	11145	📉	11140	📉								
Bé	Phước Hòa	2274	2318	2297	2240	2250	📈	2270	📈	2250	📉	2220	📉								
Đăkbla	Kon Tum	51590	51580	51592	51590	51587	📉	51585	📉	51590	📈	51595	📈								
Krông Ana	Giang Sơn	41952	41945	41939	41930	41920	📉	41912	📉	41905	📉	41900	📉								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	183	↓	118	↓	165	↓	105	↓
Thương	Phủ Lạng Thương	171	↓	80	↑	155	↓	70	↓
Lục Nam	Lục Nam	165	↓	53	↑	145	↓	45	↓
Thái Bình	Phả Lại (**)	175	↓	62	↓	155	↓	50	↓
Mã	Giàng (**)	167	↓	-26	→	140	↓	5	↑
La	Linh Cảm	157	↓	9	↓	150	↓	-5	↓
Gianh	Mai Hóa	103	↓	-17	↑	105	↑	-15	↑
Hương	Kim Long	115	↑	81	↑	150	↑	98	↑
Thu Bồn	Câu Lâu	106	↑	54	↑	120	↑	50	↓
Trà Khúc	Trà Khúc	111	↓	98	↓	150	↑	110	↑
Đà Rằng	Phú Lâm	51	↓	-7	↑	48	↓	5	↑

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày										Mức nước thấp ngày													
		Thực đo		Dự báo								Thực đo		Dự báo											
		14/11		15/11		16/11		17/11		18/11		19/11		14/11		15/11		16/11		17/11		18/11		19/11	
Sông Tiền	Tân Châu	305	📈	296	📉	294	📉	292	📉	290	📉	295	📈	263	📉	261	📉	259	📉	257	📉	256	📉	255	📉
Sông Hậu	Châu Đốc	291	📈	286	📉	283	📉	280	📉	278	📉	280	📈	247	📈	245	📉	243	📉	241	📉	239	📉	240	📈

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30’ ngày 16/11

Tin phát lúc: 10h30’

Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin



Phùng Tiên Dũng